TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 07-10-2019.
V/v Ly hôn, chia tài sản khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Đình Nhung;

Ông Cao Hoài Hiêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Hảnh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thướng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 150/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2019, về "Ly hôn, chia tài sản khi ly hôn"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 41/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 20 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Cao Thị C, sinh năm 1973; có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Lê Bá P, sinh năm 1973; vắng mặt.

Cùng cư trú tại: Ấp LT, xã LH, huyện TB, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05 tháng 9 năm 2018 và bản tự khai, biên bản ghi lời khai - nguyên đơn chị Cao Thị C trình bày:

Vợ chồng chị chung sống với nhau từ năm 1996 nhưng không có đăng ký kết hôn. Sau khi cưới, vợ chồng cất nhà ở riêng trên đất của mẹ ruột chị cho. Trong thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong vấn đề tiền bạc. Ngoài ra, anh P còn ghen tuông vô cớ về nhà kiếm chuyện đánh đập chị.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Lê Thị Diễm B, sinh ngày 28-6-1996 và Lê Thái S, sinh ngày 02-03-1998, đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có. Về tài sản riêng: Trong thời gian chung sống, mẹ ruột của chị có cho chị 01 phần đất diện tích 1.379,4m^2, tại thửa số 745, tờ bản đồ số 27, tọa lạc tại ấp Lộc Thanh, xã Lộc Hưng, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh yêu cầu xác nhận tài sản riêng của chị. Nay chị có đơn rút yêu cầu giải quyết về tài sản.

Về nợ chung: Có nợ Ngân hàng Sacombank số tiền 200.000.000 đồng nhưng nay chị trả xong cho Ngân hàng.

Nay chị yêu cầu ly hôn với anh P. Về con chung: Hiện đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về số nợ chị đã trả cho Ngân hàng, chị không yêu cầu giải quyết.

Anh Lê Bá P là bị đơn đã được Tòa án niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên không thể hiện lời khai của anh P.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh*:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa. Riêng bị đơn chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 244 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 14, Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị C và anh P.

Về con chung: Đã trưởng thành không đặt ra giải quyết.

Về tài sản: Đình chỉ yêu cầu giải quyết về tài sản của chị C.

Về nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh P là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị C và anh P chung sống với nhau từ năm 1996, có tổ chức lễ cưới nhưng không có đăng ký kết hôn nên không được thừa nhận là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian sống chung, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nay chị C yêu cầu ly hôn với anh P. Xét thấy chị C và anh P chung sống như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn. Căn cứ vào khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị C và anh P.

[3] Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Thị Diễm B, sinh ngày 28-6-1996 và Lê Thái S, sinh ngày 02-03-1998, đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản: Đối với yêu cầu xác định tài sản riêng của chị C đối với phần đất diện tích 1.379,4m^2, tại thửa số 745, tờ bản đồ số 27, tọa lạc tại ấp Lộc Thanh, xã Lộc Hưng, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh nay chị C có đơn rút phần yêu cầu khởi kiện này. Xét thấy việc rút một phần yêu cầu khởi kiện là tự nguyện và phù hợp quy định pháp luật, do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu giải quyết tài sản của chị C.

[5] Về nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[7] Về án phí: Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 thì chị C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Cao Thị C và anh Lê Bá P.

2. Về con chung: 02 con chung tên Lê Thị Diễm B, sinh ngày 28-6-1996 và Lê Thái S, sinh ngày 02-03-1998, hiện đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản: Đình chỉ yêu cầu giải quyết tài sản của chị C.

4. Về nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

5. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Cao Thị C phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là 2.800.000 đồng theo Biên lai số 0016887 ngày 01 tháng 3 năm

2019; theo Biên lai số 0017295 ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng; hoàn trả lại chị C số tiền 2.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

6. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo đúng quy định Bộ luật Tố tụng dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H.Trảng Bàng;
- UBND xã LH;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Các đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Cẩm